

Bản án số: 67/2020/HS-PT

Ngày: 21-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Văn Thuyên.

Các Thẩm phán: ông Lương Đức Dương và ông K'Tiêng.

Thư ký phiên toà: bà Trần Thị Thu là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 66/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Hà Huy C, Cao Tuấn A do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án sơ thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 02/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974 tại Phú Thọ; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị X (đã chết); Có vợ Nguyễn Thị A, sinh năm 1975 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2020 đến ngày 11/02/2020, đang tại ngoại – Có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 tại Nghệ An; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh T (đã chết) và bà Đinh Thị L, sinh năm 1958; Có vợ Nguyễn Thị V, sinh năm 1996 và 01 người con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2020 đến ngày 11/02/2020, đang tại ngoại – Có mặt.

3. Hà Huy C, sinh năm 1978 tại Phú Thọ; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Huy P, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; Tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPHC, ngày 28/02/2018 Chủ tịch xã P, huyện K, Đắk Nông xử phạt vi phạm hành chính số tiền: 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” đến ngày 15/02/2020 mới nộp phạt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2020 đến ngày 11/02/2020, đang tại ngoại – Có mặt.

4. Cao Tuấn A, sinh năm 1982 tại Quảng Bình; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao S (đã chết) và bà Trần Thị Q, sinh năm 1950; Có vợ Phạm Thị H, sinh năm 1985 và 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 22/10/2018, bị Công an xã P xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, ngày 14/12/2018 nộp phạt (đã xóa tiền sự); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2020 đến ngày 11/02/2020, đang tại ngoại – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 ngày 05/02/2020, Nguyễn Văn Đ đi từ rẫy ở thôn T, xã P đến quán nước của bà C ở thôn L, xã P để mua nước uống. Đ nhìn sang nhà Nguyễn Văn T ở phía đối diện thì thấy T đang ở nhà, nên Đ vào nhà T để ngồi chơi. Khoảng 05 phút sau thì Vũ Hoàng A cũng đến nhà T để chơi. Lúc này, Nguyễn Văn T nói: “*Anh em mình làm tí không?*” Nghe T nói thì Nguyễn Văn Đ và Vũ Hoàng A biết là T rủ đánh bạc nên đồng ý. Sau đó, T lấy điện thoại ra gọi cho Hà Huy C rủ C đến nhà T cùng chơi đánh bạc và được C đồng ý. Nguyễn Văn Đ lấy xe máy đi mua 02 (hai) bộ bài tây tại quán tạp hóa nhà bà T cách nhà T khoảng 200m, trong lúc mua bài, Đức nhờ bà T thôi lại tiền lẻ các mệnh giá 10.000 đồng (Mười ngàn đồng) và 20.000 đồng (Hai mươi ngàn đồng) để phục vụ cho việc đánh bạc. Khi quay trở về nhà thì Đ thấy bà Đinh Thị L (mẹ ruột của T) đang ở trong nhà, lúc này bà L nhờ Đ đổi 10 (mười) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng) để lấy 01 (một) tờ 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng). Sau khi đổi tiền cho bà L xong thì Đ và T vào trong phòng khách nhà T để bắt đầu đánh bạc bằng hình thức bài “Liêng” thắng thua bằng tiền, còn Vũ

Hoàng A chưa chơi ngay từ đầu mà đi ra ngoài nghe điện thoại khoảng 05 phút, thì vào ngồi chơi đánh bạc cùng với T và Đ.

*Hình thức chơi Liêng như sau: Trước khi bắt đầu chơi, mỗi người sẽ đặt xuống chiếu 20.000 đồng (Hai mươi ngàn đồng) gọi là tiền nước và được chia 03 (ba) lá bài. Sau khi xem bài, tùy vào bài lớn, nhỏ mà theo thứ tự từ người chia bài, người chơi sẽ lần lượt đặt cược tiền hoặc bỏ ván không tham gia và úp bài. Người không tham gia sẽ mất số tiền đặt trước xuống chiếu và kết thúc ván bài. Người tham gia sẽ đặt tiền bằng số tiền mà người trước đó đã cược gọi là **Theo** hoặc có thể bỏ thêm tiền gọi là **Tổ** (ngoài số tiền theo, thì bỏ thêm số tiền tùy thích, không giới hạn). Cứ như vậy cho đến người cuối cùng. Kết thúc ván bài, khi người tổ cuối cùng mà không có ai theo, là người thắng, trường hợp có người theo thì đối chiếu bài của những người tham gia với nhau (trừ những người bỏ ván), nếu bài ai lớn hơn thì người đó sẽ thắng được tổng số tiền đã đặt cược cộng với số tiền nước. Sau đó chuyển sang chơi ván tiếp theo. Người thắng được chia bài của ván chơi tiếp theo.*

Khi T, Đ, Hoàng A chơi được khoảng 10 phút, thì có thêm Cao Tuấn A cũng vào chơi cùng, cả bốn người đang chơi được khoảng ba ván nữa thì có Hà Huy C đi đến nhà T và cùng ngồi đánh bạc. Cả năm người cùng chơi đánh bạc đến 13 giờ 30 cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện K bắt quả tang. Tại hiện trường, lực lượng Công an thu giữ 6.410.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm mười ngàn đồng) trên chiếu cùng với một số tang vật liên quan đến việc đánh bạc.

Tại cơ quan Điều tra các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn Đ có 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm ngàn đồng), Đ lấy ra 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng) để đánh bạc, trong đó đã sử dụng 20.000 đồng (Hai mươi ngàn đồng) để mua 02 (hai) bộ bài tây phục vụ cho việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt Nguyễn Văn Đ đang thua khoảng 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng).

Nguyễn Văn T có 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) và dùng toàn bộ số tiền trên vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt T thắng khoảng hơn 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Cao Tuấn A có 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng) và dùng toàn bộ số tiền nói trên vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị lực lượng Công an bắt, Cao Tuấn A đang thắng nhưng không nhớ cụ thể là bao nhiêu.

Hà Huy C có 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng) và dùng toàn bộ số tiền nói trên vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt C đã thua gần hết số tiền ban đầu của mình.

Tất cả số tiền sử dụng để đánh bạc, các bị cáo để tại vị trí ngồi chơi dưới chiếu bạc.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2020/HS-ST ngày 02/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đã quyết định: Tuyên các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Hà Huy C, Cao Tuấn A phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (chín) tháng tù, bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù, bị cáo Hà Huy C 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Cao Tuấn A 07 (bảy) tháng tù.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 03/6/2020, bị cáo Hà Huy C, Nguyễn Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 16/6/2020, bị cáo Cao Tuấn A, Nguyễn Văn T kháng cáo xin hưởng án treo; ngày 17/6/2020, bị cáo Nguyễn Văn Đ kháng cáo bổ sung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm: sau khi phân tích, đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá về hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần áp dụng pháp luật đối với bị cáo Hà Huy C, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Xét thấy, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm về tội danh và áp dụng pháp luật đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Hà Huy C, Cao Tuấn A, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Hà Huy C có 01 tiền sự, ngày 28/02/2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện K xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc đến ngày 15/02/2020 bị cáo mới nộp phạt (nộp sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 05/2/2020); bị cáo Cao Tuấn A có nhân thân xấu,

ngày 22/10/2018, bị cáo đã bị xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 14/12/2018 bị cáo nộp phạt đến ngày 14/12/2019 mới được xóa tiền sự nhưng ngày 05/02/2020 đã thực hiện hành vi phạm tội (mới xóa tiền sự được hơn một tháng) nên Hội đồng xét xử không áp dụng chế định án treo đối với các bị cáo này. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo Hà Huy C cung cấp thêm tình tiết mới: bị cáo có mẹ được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì, bố được tặng thưởng huy chương kháng chiến, huân chương chiến sĩ vẻ vang. Bị cáo Cao Tuấn A cung cấp thêm đơn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P, huyện K về điều kiện hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự chấp nhận giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Đ, Hội đồng xét xử xét thấy: các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới, các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Đ có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4]. Về án phí: do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Hà Huy C, Cao Tuấn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b khoản 1 Điều 355; các điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hà Huy C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Đ và một phần kháng cáo của bị cáo Cao Tuấn A, sửa bản án hình sự sơ

thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 02/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô về phần hình phạt đối với các bị cáo.

1.1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Cao Tuấn A 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2020 đến ngày 11/02/2020.

1.2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Hà Huy C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2020 đến ngày 11/02/2020.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Krông Nô;
- VKSND huyện Krông Nô;
- TAND huyện Krông Nô ;
- Chi cục THADS huyện K;
- CQTHAHS Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thuyên

